TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2022/DS-ST
Ngày: 20-4-2022
V/v tranh chấp
Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Kiên;

2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 541/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXX-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Lệ Y, sinh năm 1969; trú tại: Số 18, hẻm 14, đường Đ, khu phố A, Phường A, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960; địa chỉ liên hệ: Số 8B, hẻm 31, đường Đ, khu phố A, Phường A, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 14-4-2021); vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Ngô Thị Bích H, sinh năm 1975; trú tại: Số 115, đường số 54 P, khu phố P, phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22-10-2020 bản tự khai và các lời khai tại Tòa án của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lệ Y trình bày:

Vào năm 2020 bà Huỳnh Thị Lệ Y có cho bà Ngô Thị Bích H mượn tiền nhiều lần cụ thể như sau:

- Ngày 04-01-2020 vay số tiền 80.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 2.400.000/tháng, thời hạn vay 03 tháng và có thế chấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 187489 cấp ngày 22-02-2005; bà H đã đóng lãi được 4 tháng đến ngày 04-5-2020 ngưng không đóng nữa.

- Ngày 17-01-2020 vay số tiền 20.000.000 đồng tiền góp, góp 100 ngày mỗi ngày góp 220.000 đồng, đã góp được 70 ngày đến ngày 27-3-2020 ngưng số tiền góp được là 15.400.000 đồng, còn nợ lại 6.600.000 đồng.

- Ngày 24-02-2020 vay số tiền 20.000.000 đồng tiền góp, góp 100 ngày mỗi ngày góp 220.000 đồng, góp được 30 ngày đến ngày 24-3-2020 ngưng số tiền góp được là 6.600.000 đồng, còn nợ lại 15.400.000 đồng.

Tổng cộng còn nợ 102.000.000 đồng. Nay yêu cầu bà H trả số tiền trên và lãi theo quy định của pháp luật.

Bị đơn Bà Ngô Thị Bích H đã được Tòa án giao nhận giấy triệu tập, tống đạt niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định; nhưng không trình bày ý kiến và cũng không đến Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lệ Y buộc bà Ngô Thị Bích H có trách nhiệm trả cho bà Y số tiền 102.000.000 đồng tiền vốn và tiền lãi theo quy định của pháp luật, bà H phải chịu tiền án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Đương sự vắng mặt Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào các giấy mượn tiền thể hiện bà Ngô Thị Bích H có mượn tiền của ông Nguyễn Văn G và bà Huỳnh Thị Lệ Y cụ thể như sau: Ngày 04-01-2020 mượn số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn 03 tháng, lãi suất theo thỏa thuận và có thế chấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 187489 cấp ngày 22-02-2005 do ông Lý Công Q và bà Ngô Thị Bích H đứng tên; ngày 17-01-2020 mượn thêm số tiền 20.000.000 đồng, góp 01 ngày 220.000 đồng, góp 100 ngày và ngày 02-02-2020 AL tức là Ngày 24-02-2020 mượn thêm số tiền 20.000.000 đồng tiền góp 100 ngày, mỗi ngày góp 220.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lệ Y trình bày là ngày 04-01-2020 bà H có mượn bà số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn 03 tháng và lãi suất theo thỏa thuận 01 tháng 2.400.000 đồng, đã

đóng lãi được 04 tháng số tiền là 9.600.000 đồng đến ngày 04-5-2020 ngưng không đóng nữa từ đó đến nay không trả vốn và lãi; ngày 17-01-2020 mượn thêm số tiền 20.000.000 đồng, góp 100 ngày, mỗi ngày góp 220.000 đồng, góp đến ngày 27-3- 2020 (70 ngày) được số tiền 15.400.000 đồng còn nợ lại số tiền 6.600.000 đồng và ngày 24-02-2020 mượn số tiền 20.000.000 đồng tiền góp 100 ngày, mỗi ngày góp 220.000 đồng, góp đến ngày 24-3-2020 (30 ngày) được số tiền 6.600.000 đồng còn nợ lại 15.400.000 đồng; tổng cộng còn nợ 102.000.000 đồng.

[2.1] Xét thấy quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Ngô Thị Bích H đã được Tòa án giao nhận giấy triệu tập, tống đạt và niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định; nhưng không trình bày ý kiến và cũng không đến Tòa án; ngày 26-3-2021 bà Huỳnh Thị Lệ Y có đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký của bà Ngô Thị Bích H trong giấy mượn tiền.

[2.2] Tại Kết luận giám định số: 2621/C09B ngày 13-7-2021 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chữ ký đứng tên Ngô Thị Bích H, chữ viết họ tên "Ngô Thị Bích H" dưới mục "Người mượn tiền", so với chữ ký, chữ viết đứng tên Ngô Thị Bích H trên các tài liệu mẫu so sánh ký M1, M2 là do cùng một người ký, viết ra. Như vậy có cơ sở xác định việc bà Y khởi kiện đòi tiền đối với bà H là đúng.

[3] Xét về chứng cứ: Căn cứ các giấy mượn tiền ngày 04-01-2020 mượn số tiền 80.000.000 đồng; ngày 17-01-2020 mượn thêm số tiền 20.000.000 đồng và ngày 02-02-2020 AL (tức là ngày 24-02-2020) mượn thêm số tiền 20.000.000 đồng tiền góp 100 ngày, do nguyên đơn cung cấp. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Y xác định chứng cứ do bà cung cấp là đúng; còn đới với bị đơn đã được Tòa án giao nhận giấy triệu tập, tống đạt niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định; nhưng không trình bày ý kiến và cũng không đến Tòa án. Xét thấy tại Kết luận giám định số: 2621/C09B ngày 13-7-2021 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chữ ký đứng tên Ngô Thị Bích H, chữ viết họ tên "Ngô Thị Bích H" dưới mục "Người mượn tiền", so với chữ ký, chữ viết đứng tên Ngô Thị Bích H trên các tài liệu mẫu so sánh ký M1, M2 là do cùng một người ký, viết ra. Do đó có cơ sở xác định chứng cứ trong vụ án là đúng sự thật.

[4] Xét yêu cầu tính lãi của bà Y: Quá trình giải quyết vụ án bà Y trình bày ngày 04-01-2020 bà H có mượn bà số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn 03 tháng và lãi suất theo thỏa thuận 01 tháng 2.400.000 đồng, đã đóng lãi được 04 tháng đến ngày 04-5-2020 ngưng không đóng nữa; vậy số tiền lãi bà Y đã nhận là 9.600.000 đồng. Xét thấy căn cứ theo giấy mượn tiền ngày 04-01-2020 số tiền 80.000.000 đồng tính đến ngày 20-4-2022 (xét xử sơ thẩm) là 27 tháng 16 ngày số tiền là 18.034.240 đồng trừ số tiền bà Y đã nhận 9.600.000 đồng còn lại 8.434.240 đồng; còn đối với số tiền 20.000.000 đồng ngày 17-01-2020 và 20.000.000 đồng ngày 02-02-2020 AL (tức là ngày 24-02-2020) là tiền góp trong đó đã có tiền lãi. Do đó có cơ sở Hội đồng xét chấp nhận số tiền lãi là 8.434.240 đồng.

[5] Xét đối với việc bà H thế chấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 187489 cấp ngày 22-02-2005 do ông Lý Công Quân và bà Ngô Thị Bích H đứng tên; quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Y trình bày lúc bà H vay tiền và thế chấp giấy chấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà là ông Quân đã chết bà H có giao giấy chứng tử của ông Quân nên bà đồng ý chấp nhận, hiện bà xác định đang giữ đồng ý trả lại cho bà H. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lệ Y buộc bà Ngô Thị Bích H có trách nhiệm trả cho Y số tiền 102.000.000 đồng vốn, lãi tính theo quy định của pháp luật và bà H phải chịu án phí theo luật định. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định trên có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lệ Y buộc bà Ngô Thị Bích H có trách nhiệm trả cho Y số tiền 102.000.000 đồng và 8.434.240 đồng tiền lãi; bà Y có trách nhiện trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 187489 cấp ngày 22-02-2005 do ông Lý Công Q và bà Ngô Thị Bích H đứng tên cho bà H.

[8] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; nên bà H phải chịu 5.521.712 đồng tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Bà Y không phải chịu án phí nên được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.100.000 đồng theo biên lai thu số: 0000828 ngày 06-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

[9] Về chi phí tố tụng: Ghi nhận bà Y chịu 5.000.000 đồng tiền chi phí giám định, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lệ Y đối với bà Ngô Thị Bích H; buộc bà Ngô Thị Bích H có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị Lệ Y số tiền 102.000.000 đồng và 8.434.240 đồng tiền lãi.

Bà Y có trách nhiện trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 187489 cấp ngày 22-02-2005 do ông Lý Công Q và bà Ngô Thị Bích H đứng tên cho bà H.

2. Án phí sơ thẩm dân sự: Bà H phải chịu 5.521.712 đồng; hoàn trả cho bà Y tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.100.000 đồng theo biên lai thu số: 0000828 ngày 06-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Về chi phí tố tụng: Ghi nhận bà Y chịu 5.000.000 đồng tiền chi phí giám định, đã nộp đủ.

4. Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Lệ Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Ngô Thị Bích H chưa thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho bà Y số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Báo cho các đương sự biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đối các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Phan Tuyến